

SÁM HỐI VÀ HÒA GIẢI
TRONG HAI TIỂU THUYẾT HÀN QUỐC VIẾT VỀ VIỆT NAM
(ĐỌC CÁI BÓNG CỦA VŨ KHÍ - 무기의 그늘
CỦA HWANG SUK YOUNG VÀ THỜI GIAN ĂN TÔM HÙM
- 시간 바다 가재 CỦA BANG HYUN SUK)

■ Nguyễn Thị Thanh Xuân *

TÓM TẮT

Sám hối và hòa giải là hai chủ đề lớn của văn học thế giới. Sám hối nói lên khả năng tự vấn để được phục sinh còn hòa giải cho thấy tinh thần khoan dung để được cùng cộng sinh trong hạnh phúc hòa bình.

Những bước đi vừa tất yếu vừa ngẫu nhiên của lịch sử đã đưa Hàn Quốc đến với Việt Nam trong một tình thế tiêu cực: cuộc chiến tranh Mỹ - Việt. Bước ra khỏi vũng lầy ấy, các nhà văn Hàn Quốc nhìn lại cái quá khứ mà chính mình hay dân tộc mình đã từng đi qua, với một trái tim khoắc khoải.

Bài viết này tập trung khảo sát hai tiểu thuyết viết về cuộc chiến tranh Mỹ - Việt ấy: Cái bóng của vũ khí của Hwang Suk Young và Thời gian ăn tôm hùm của Bang Hyun Suk, dưới lăng kính của Phê bình Chủ đề (Thematic criticism).

Cái bóng của vũ khí của Hwang Suk Young ra đời năm 1985, chuyển ngữ tiếng Anh (1994) tiếng Pháp (2003), Thời gian ăn tôm hùm của Bang Hyun Suk ra đời năm 2003, dịch sang tiếng Việt năm 2005. Hai tác giả là hai thế hệ: một trực tiếp tham chiến, viết từ quan sát của người trong cuộc; một trưởng thành trong thời hậu chiến, viết từ tiếng dội của quá khứ Hàn Quốc và những trải nghiệm hòa bình ở Việt Nam.

Văn học không dừng lại với cái đã qua. Tiểu thuyết là không gian mở. Từ đây sẽ bắt đầu cuộc đối thoại chân tình, bình đẳng của hai dân tộc Hàn - Việt về hiện tại và tương lai...

Các từ khóa: sám hối, hòa giải, phê bình chủ đề, Hàn Quốc, Việt Nam, chiến tranh Mỹ - Việt, Cái bóng của vũ khí, Hwang Suk Young, Thời gian ăn tôm hùm, Bang Hyun Suk.

ABSTRACT

The repentance and reconciliation themes in two novels by Korean writers about the war in Vietnam (*The Shadow of armas* - 무기의 그늘 by Hwang Suk Young and *Time for lobster eating* - 시간 바다 가재 by Bang Hyun Suk)

Repentance and reconciliation are two of the greatest subjects in world literature. Repentance refers to one's capacity to question oneself to be reborn, and reconciliation reflects a leniency for the sake of co-existing in peace.

Incidental yet crucial steps of history brought South Korea to Vietnam in a negative situation: the America-Vietnam war. As they walked out of that bog, Korean writers looked back on the past that they themselves or their nation have gone through, with a restless heart.

* PGS.TS, Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM

The present essay inspects two novels written about the America-Vietnam war: The Shadow of Arms, by Hwang Suk Young, and Time for lobster eating, by Bang Hyun Suk, from the eye of Thematic Criticism.

The Shadow of Arms was publicized in 1985, and translated into English in 1994 and French in 2003. Time for lobster eating was publicized in 2003, and translated into Vietnamese in 2005. The two authors come from two different generations: the former, who directly participated in the war, wrote from an insider's view, while the later, growing up in the post-war era, reflects on the echoes of South Korea's history and the experience of peace in Vietnam.

Literature does not halt at the past. Fictions are open spaces. From here emerges an honest and equal conversation between the South Korean and Vietnamese peoples about the present and the future...

Keywords: repentance, reconciliation, thematic criticism, South Korea, Vietnam, America-Vietnam war; The Shadow of Arms, Hwang Suk Young, Time for lobster eating, Bang Hyun Suk.

Triển khai trên cách đọc của phê bình chủ đề (Critique thématique), bài viết của chúng tôi dõi theo quá trình trải nghiệm, sáng tạo của nhà văn và nhà phê bình - cái mà các nhà chủ đề gọi là trực giác tồn sinh (intuition d'existence) để xác định các chủ đề xung năng.

Tựa trên khái niệm “hiện hữu - giữa - đời” (l'être - au- monde) một hiện hữu tràn đầy ý thức, chúng tôi đi tìm *cái tôi sáng tạo*, trong *mối quan hệ với thế giới*, qua *tưởng tượng* và *mơ mộng*. Cái tôi của nhân vật, của người viết và người đọc sẽ được phân tích qua quan hệ với chính mình, và quan hệ với những gì vây quanh họ. Trong các mối quan hệ ấy, chúng tôi nhấn mạnh *cái nhìn (la vue)*, xem đó là hành vi quan hệ tiêu biểu nhất, ở đó có cả phương cách hình dung thời gian, không gian. Cái nhìn ấy vừa nằm ở trong văn bản (nhân vật, nhà văn) vừa nằm ở ngoài văn bản (người đọc). Những cái nhìn giống nhau sẽ làm nên một điểm nhìn. Chủ đề là cái toát ra từ toàn bộ văn bản trong ý thức sáng tạo của nhà văn và trong ý thức tiếp nhận của người đọc.

Cái nhìn trong/về *Cái bóng của vũ khí* và *Thời gian ăn tôm hùm*

Tiêu điểm (focus) của cái nhìn là gì? Có bao nhiêu cái nhìn trong/về *Cái bóng của vũ khí* và *Thời gian ăn tôm hùm*? Và những cái nhìn ấy làm nên bao nhiêu *điểm nhìn (point de vue)*?

Khảo sát cái nhìn trong/về hai tác phẩm này, bài viết sẽ đi theo một đường giây cuộn thành hình tam giác mà mỗi góc là một điểm nhìn: điểm nhìn của nhân vật, điểm nhìn của tác giả, điểm nhìn của người đọc.

Nếu tiêu điểm của cái nhìn **trong** hai tác phẩm là cuộc chiến tranh Mỹ - Việt thì tiêu điểm của cái nhìn **về** hai tác phẩm là toàn thể văn bản trong mối quan hệ với tác giả. Với *Cái bóng của vũ khí*, ấy là một cuộc chiến tranh vừa đang diễn ra (các nhân vật) vừa đang được phục hiện (tác giả và người đọc); trong khi đó, với *Thời gian ăn tôm hùm*, ấy là một cuộc chiến tranh được phục hiện ở cả ba điểm nhìn (nhân vật/ nhà văn/ người đọc). Sự khác biệt về thời gian và không gian của điểm nhìn này sẽ làm cho sắc thái của chủ đề trong hai tác phẩm có phần khác nhau.

Điểm nhìn của nhân vật

Là một tiểu thuyết dày gồm hai tập, *Cái bóng của vũ khí* có một hệ thống nhân vật khá rậm rạp. Ngụp lặn trong bể lửa của cuộc chiến tranh Mỹ - Việt, các nhân vật, với những trải nghiệm khác nhau, đã nói lên quan niệm của mình về chiến tranh. Trước hết, có thể nói đến điểm nhìn của Ahn Yong Kyu, người lính viễn chinh Hàn Quốc cùng với một vài đồng đội của anh: Blue Jacket Kang, Leon, Stapley, những người lính viễn chinh Mỹ. Thứ hai, điểm nhìn Phạm Quyền, Hae Long, mẹ Phạm Quyền. Thứ ba, điểm nhìn

của người trí thức trải đời: Giáo sư Trịnh. Thứ tư, điểm nhìn của những chiến binh cộng sản: Thành, người chính trị viên... Thứ năm là điểm nhìn của Phạm Minh, người giải phóng quân cùng chị em gái và bạn gái của Minh.

Cái bóng của vũ khí mở ra bằng chuyến đi của **Ahn Young Kyu**, hạ sĩ quan Hàn Quốc, từ một đơn vị phòng vệ ở làng quê Quảng Nam đến thành phố Đà Nẵng nhận nhiệm vụ mới; và kết thúc bằng cuộc trở về Hàn Quốc của anh. Cốt truyện triển khai trên 35 chương sách, xoay quanh hoạt động của nhân vật chính. Trong Đội Điều tra Liên hiệp Mỹ Hàn, Ahn sẽ phải thâm nhập sâu vào cái chợ trời quân nhu ở đường Hùng Vương Đà Nẵng và các siêu thị Mỹ (PX) để theo dõi đường dây buôn bán vũ khí và các sản phẩm phục vụ chiến tranh của các bên. Tham gia vào guồng máy ấy, Ahn định vị sự tồn tại của mình bằng sức mạnh bọc nhung và một não trạng nhạy bén.

Bài học đầu tiên mà Ahn Young Kyu nhận được là từ người tiền nhiệm **Blue Jacket Kang**, một kinh nghiệm xương máu về chiến tranh: “Tôi muốn nói, đừng lãng phí thời gian giờ lại những trang giáo khoa thư đạo đức. Ở đây, chúng ta sống trong một bãi rác. Anh ngụp trong rác đến tận cổ. Nếu anh bơi trong chúng, anh sẽ sống, nhưng nếu anh vùng vẫy, anh sẽ bị kéo xuống sâu hơn sâu hơn và chìm lỉm”¹.

Bãi rác và bơi, hai từ này nói về sự bản thủ của chiến tranh và sự thỏa hiệp của những người lính viễn chinh, như một điều kiện để sống còn. Sau đó, đại úy Kim, một nhân vật khác, trao cho Ahn Yong Kyu kinh nghiệm thứ hai: “Một con chó săn chỉ chạy và hành động theo sai khiến của chủ nó”².

Chó săn và chủ, không còn cái từ ngữ nào trần trụi hơn để nói về một sự lệ thuộc! Về sau này, trong câu chuyện với Leon và Stapley, hai

chiến hữu Mỹ mà Ahn Yong Kyu cảm thấy gần gũi, Ahn đã nói nhẹ nhàng, nhưng sáng tỏ hơn, mối quan hệ lệ thuộc ấy: “Thật ra tôi có ít lựa chọn. Khi đợt tập huấn căn bản của chúng tôi kết thúc, toàn bộ đơn vị tôi bị chuyển đến đây. Có lẽ chính phủ các cậu đã hứa hẹn với chính phủ tôi viện trợ quân sự hay tài trợ kinh tế gì đó”.

Những người lính Mỹ cũng thấy sự có mặt của mình ở đây là phi lý. **Leon**: “Tôi say rượu một cuối tuần kia, và khi tỉnh dậy vào thứ Hai tôi thấy thư báo nhập ngũ trong thùng thư nhà mình. Thế là tôi bước vào đợt huấn luyện căn bản”³. Và Stapley thú nhận: “Không phải tôi, mà là những người ở Washington hay Wall Street. [...] Họ là những kẻ chế tạo bom và thiết lập trật tự của thế giới như bản này”⁴. Không biết cái mệnh lệnh giả tạo này từ đâu ra...tôi không hề biết trước khi đến Việt Nam”.

Từ cuộc chiến tranh ở Việt Nam, người lính viễn chinh Hàn Quốc ý thức rõ hơn thân phận của mình và hoàn cảnh của đất nước mình. Ahn nói: “Đất nước tôi bị chia cắt, như một thân xác chia làm hai. Gia đình thật sự của tôi ở phía Bắc. Chỉ sau khi đến Việt Nam tôi mới bắt đầu nhìn quê hương tôi một cách khách quan” (...) Chính phủ các cậu đã ngăn chia đất nước chúng tôi và chiếm đóng nó”⁵.

Chiến tranh, với các nhân vật người Việt, là một thực thể bị phân mảnh. Sự phân hóa diễn ra trong gia đình, ngoài xã hội, tạo thành những chọn lựa và những lực đẩy ngược chiều nhau.

Trong gia đình họ Phạm, nếu Phạm Quyền (người anh lớn, thiếu tá) và người mẹ chồng cộng, thì Phạm Minh (người em, sinh viên y khoa, bỏ trường đi theo kháng chiến) cùng chị gái (có chồng hy sinh) và em gái (học sinh) đều chống chế độ Sài Gòn.

Phạm Quyền, một sinh viên luật xuất sắc ở Đại học Saigon, người đã từng bị bắt giữ lúc

¹ I mean, don't waste your time opening up your textbook of ethics. Here we're in a trask can. You're deep in filth p to your neck. If you swim in it, you'll live but if you struggle, you be pulled deeper and deeper down and you'll drown", p.28-29.

² A hunting dog runt and sports only at the command of his master, p.46

³ I got drunk one weekend, and when I woke up on Monday I found an enlistment notice in mailbox. So of I go to basic training, p.189.

⁴ “Not me, but they must be in Washington and in Wall Street [...] They're the ones who manufactured all the bombs and established the order of this filthy world” p.439.

⁵ “Our land is divided, like a body severed into. My real home is in the North. I was only after I came to Vietnam that I began to see my homeland objectively. Your government partitioned our country and occupied it” p.341.

tham gia một hội nhóm có liên hệ với Mặt trận Giải phóng, giờ là sĩ quan trợ lý cho Tướng Lâm, đã dần sâu vào cái chợ trục lợi này với một quyết tâm: “Không bao giờ hấn nhận trách nhiệm. Không bao giờ hấn ra quyết định. Hấn trở thành một nihilist (kẻ hư vô chủ nghĩa, NTTX chú thích). Hơn thế, hấn từ chối trở thành một -ist của bất cứ thứ gì. Hấn quyết định hấn sẽ chỉ kiếm tiền. Hấn sẽ dành dụm để rồi có thể trốn ra khỏi đất nước. Điểm đến của hấn là thiên đường phương Đông, Singapore”⁶.

Tâm thế hư vô chủ nghĩa này đã cho phép Phạm Quyền gặp và yêu **Hae Jong**, một người mà theo cái nhìn của Ahn, là “một chiếc lá rụng trôi dạt theo sóng bão”, một người phụ nữ Hàn Quốc “có thể đến bất kỳ đâu với một chiếc vali”. Trải đời và không cội rễ, cô nhận ra Phạm Quyền là người cùng hội cùng thuyền: “Hơn hết, cô nhận ra rằng hấn, cũng như cô, đã trở thành người không quốc tịch. Phải, hai người bọn họ như những đứa trẻ lạc loài, trôi nổi từ hai đầu lục địa Á châu, và dập dềnh vô định như những chiếc phao bị tháo dây buộc”. Trong mắt Hae Jong, Phạm Quyền không ích kỷ và trẻ con như những tên Yankee: “Anh ấy như viên đạn phóng ra khỏi họng súng. Không có nơi để quay về”⁷.

Với **Phạm Minh**, lạng lẽ rời giảng đường đại học Y ở Huế đi vào chiến khu tham gia Mặt trận Dân tộc Giải phóng, đó là *một chọn lựa có ý nghĩa nhất trong một hoàn cảnh bi đát*, sau nhiều ngày khắc khoải: “Cách đây vài dặm đường trẻ con đang bị đạn bom làm cho tàn phế, mà những bóng ma của thuộc địa vẫn còn dạy mấy thứ rác rưởi này. Tôi không có thời gian nghiền ngẫm

bản đồ giải phẫu. Xác đồng bào tôi đang rải đầy trên những đầm lầy, đồng lúa”⁸. Nhưng dù xác tín với con đường đã chọn, dù cuối cùng đã hy sinh như một ánh sao băng trong nền đêm tăm tối, là người trí thức yêu nước không cộng sản, hành trình dần thân của Phạm Minh luôn là hành trình tra vấn để rồi sau những lớp tập huấn, anh được giao nhiệm vụ về thành, kèm với ghi chú của cấp trên trong hồ sơ “phải tiếp tục giám sát anh ta”.

Đối mặt với sức nặng của thời gian và lịch sử, vào cuối đời, **giáo sư Trịnh** (một trí thức lớn, đã từng là thủ lĩnh của phong trào Phật giáo yêu nước) luôn mang *tâm thế nước đôi (ambivalent)*. Nhìn thấy tất cả như *những con kiến trong chảo lửa*, giáo sư Trịnh vừa nhận thức cái tình thế luôn bị vây hãm của một dân tộc nhỏ bé và hoài nghi những chọn lựa đã có trong lịch sử, nhưng vừa tôn trọng và ủng hộ những cuộc dần thân của học trò mình: “Nhưng chúng ta sống trong một thế giới nơi mà con không thể tiếp tục sống nếu không chọn lựa đứng về phía này hay phía khác”⁹. Khi Phạm Minh đến chào thầy để ra chiến khu, người thầy già như trải đời, hay như thắm một đã nói những lời ý nhị: “Năm ngoài và năm trước nữa cũng thế. Hồi chiến dịch Điện Biên Phủ chúng ta đã có những kỳ vọng sai lầm. Lũ trẻ từng theo học trường ta giờ chắc đã chết, hay biến mất cả rồi”¹⁰.

Khi nghe Phạm Minh bày tỏ thái độ từ khước con đường của anh trai mình (Phạm Quyền): “Tham gia quân đội chính phủ lúc này chẳng khác nào đâm vào lưng chính giống nòi mình. Họ là những kẻ phản bội”¹¹, giáo sư Trịnh đã chia sẻ bằng một cách nói đa nghĩa: “Con nói

⁶ “Never would he take any responsibility. Never would he make any choice. He became a nihilist. Rather, he refuse to become an “-ist” of any kind. He decide that what he would do is just grab money and hard currency at that. He would keep on saving money and then he would sneak out of the country. His destination would be the paradise of the Orient, Singapore” p.106-107.

⁷ “Most at all, she came to realize that he, like herself, had reached a point where he was a man without nationality. Yes, the two of them were like lost children, launched from either end of the Asian continent and now bobbing aimlessly like undertheress buoys. He’s like a bullet of a muzzle. No place to return to” p.134.

⁸ “Within a few miles children are being mutilated by the bombing, and the ghost of this colony are teaching trash like this. I don’t have time to study an atlas of anatomy. Too many corpses of my countrymen are strewn in the swamps and the ricefields” p.15.

⁹ “But we live in a world where you can’t go on living without choosing one side or the other” p.43.

¹⁰ “It was the same way last year and the year before. In the day of Dienbienphu we had false hopes. Those children who attended my school must be dead by now, or disappeared” p.42.

¹¹ “To joins the government army at the time like this is no different from stabbing your own race in the back. They are traitors” p.43.

đúng.” Trịnh nói lặng lẽ. “Nhưng họ cũng là một phần của lịch sử mà Cochinchina tạo ra.” Trịnh cười và tiếp. “Cũng như những người thuộc thế hệ thầy. Sau cùng, chỉ còn đám thanh niên các con còn lại. Hay cũng có thể nó sẽ còn tiếp diễn nhiều năm sau thời các con” (trang 42-43)¹². Để cho nhân vật trí thức lớn này buột miệng nói ra những lời sau đây với người học trò nhỏ của mình: “*Giờ ta sẽ bán vàng. Ta có trữ một ít trên gác xép. Người cha quá cố của ta cũng làm vậy trước đây. Mỗi hộ gia đình đều có hai thứ, bàn thờ Phật và vàng. Ngoài chúng ra chẳng có gì là chắc chắn. Nhưng từ năm nay ta sẽ bán vàng đi để mua thứ bất định nhất trong mọi thứ.*”¹³ Hwang Suk Young dường như đã chạm đến hai giá trị được xem là bền vững nhất, trở thành điểm tựa cho các gia đình người Việt trong hoàn cảnh bấp bênh của chiến tranh: Phật (tinh thần) Vàng (vật chất). Thứ bất định nhất trong mọi thứ ấy là gì? Có lẽ đó là sự sống, là tuổi thọ, cái mà ông giáo sư già nhìn thấy nó vượt qua từng ngày: “*Ngay cả trong những ngày giông bão, thời gian vẫn trôi qua!*”.

Chiến tranh đồng nghĩa với bạo lực, nơi đó con người trở thành nhiên liệu, là ý chí loại bỏ nơi mình con người đã cảm, và trùu tượng hóa mọi cái để có thể sống sót và chiến thắng.

Những nhân vật chiến binh cộng sản (Thành và các chính trị viên Mặt trận Giải phóng) đã giảng giải cho Phạm Minh, người lính mới, về nguyên lý chiến tranh, để giúp Phạm Minh xóa đi “tinh thần đa cảm tự do”, điều thường làm Minh day dứt khi chứng kiến các cuộc khủng bố gây nên cái chết của những người dân vô tội,

giúp Minh lột xác “với một thân xác và linh hồn hoàn toàn mới”: “Tuy thế, theo nguyên lý, người sống sót sẽ tồn tại. Vài đứa trẻ sẽ chết trong lúc đặt bẫy mìn, vài em gái sẽ bị bom đạn tập kích giết hại. Và sẽ có những người bị hành quyết vì tình cờ đứng về phía kẻ thù. Tất cả là vì đây là một cuộc tranh đấu cho dân tộc”¹⁴. “Bạo lực là thứ độc ác nhất trong thời bình. Nhưng trong thực tế hiện nay, dĩ bạo lực trị bạo lực là cần thiết”¹⁵.

Điều đáng nói là tư duy ý chí này không chỉ được nói lên bởi những người cộng sản mà còn bởi người lính viễn chinh Hàn Quốc, như Ahn từng nghĩ: “Hắn đã ngập trong ô uế đến tận cổ. Hắn nhận ra hắn không đời nào có thể về nhà nếu không giã từ thói đa cảm ngây thơ của một tân binh xoàng xĩnh¹⁶. Cả các mối quan hệ ruột thịt (mẹ, em, người yêu...) cũng mờ đi, tan biến trong dân tộc: “Chết là của riêng ta, nhưng chiến thắng thuộc về quần chúng. [...] Cái chết của chúng ta là sự dâng hiến cho mặt trận giải phóng. Vì thế chỉ có một nơi anh nên gửi tin báo cái chết của mình. Mặt trận Giải phóng”¹⁷.

Là một tập truyện vừa gồm hai phần, *Thời gian ăn tôm hùm* xây dựng trên một kết cấu thoáng, nhẹ về nhân vật và sự kiện. Với *Thời gian ăn tôm hùm*, chiến tranh tưởng như mờ lấp sau mấy thập kỷ hòa bình. Học tiếng Việt, dịch thuật, viết kịch bản phim, chơi golf, đi du lịch, ngồi uống bia cùng nhau... (*Hình thức của tồn tại*); mở công ty sản xuất và kinh doanh, yêu, thưởng thức các đặc sản... (*Thời gian ăn tôm hùm*) là sinh hoạt thường ngày của Che-U, Kon-Suk... Họ đến Việt Nam tìm cơ hội làm ăn mới,

¹² “Your judgment is right, Trinh said quietly, but they also are part of the history produced by Cochinchina” it also applies to people of my generation. In the end, only you boys will remain, or maybe it will not end till long after your day” p.42-43.

¹³ “I’m selling gold now. I hid quite a bit up in the attic. My late father did the same before me. Every household had only two things, a Buddhist altar and gold. Nothing else was certain. But... from this year I’m selling it to buy and squander the most uncertain of things” p.44.

¹⁴ “As a rule, however, the living will survive. Some children will die settings boobytraps, some little girls will accidentally be killed by guerrilla bombs. And then there’re those who must be executed because they happen to have taken the side of the enemy. It’s all because this is a struggle for the people” p.21.

¹⁵ “Violence is the worst evil in times of peace. But in the present reality, violence to destroy violence is necessary” p.182.

¹⁶ “He was deep in the muck, up to his neck. He realized he would never make it back home unless he bit farewell to the naïve sentimentalism of a run – of – the mill green recruit” p.60.

¹⁷ “Death is one’s own but victory belongs to the masse. Our death is dedicated to the national liberation of Vietnam. So there’s only one place you should want notice of your death to be sent. The National Liberation Front” p.75

đã tồn tại bằng ý chí, sự cần cù hiếu học và cả tư thế kẻ giàu, ông chủ. Trong tiếp xúc, thậm chí va chạm, họ nhận ra cái quá khứ đáng nguyên rủa mà cha anh họ đã bước chân vào. Và như vậy, có những điểm nhìn khác nhau, trên những nhân vật: Che U, Kon-suk; Lê Đức Thiện, Phạm Văn Quốc; cụ già làng Ê Đê; phó giám đốc Kim...

Chiến tranh Việt Nam như một quá khứ vinh quang, bí ẩn, là một hình thức tồn tại đáng ngưỡng mộ, đó là cái nhìn của **Che U** về nhân vật Lê Đức Thiện, người đã kinh qua cuộc chiến tranh vệ quốc Việt Nam với những trải nghiệm và bản lĩnh: “Lê Đức Thiện thì khác, giọng anh không cao lên mà cũng không có những câu chuyện anh dũng của mình”¹⁸; một người luôn đi đến cùng trong công việc (không tiếc thì giờ cho việc chọn lựa từ ngữ chính xác, làm bật lên cái “Ma thuật tuyệt diệu của thanh điệu tinh nhạy”¹⁹; một người có lòng và sâu sắc (khi nhìn mưa, nhớ về đồng đội), một người lạc quan: “Chủ nhân của khuôn mặt đầy vẻ tinh nghịch với ánh mắt lấp lánh sáng”²⁰, một người từng trải qua những cơn đói và không chấp nhận việc phung phí tiền như một thú chơi hoang²¹. Một người xác tín về chọn lựa và ý thức rõ về hành vi của mình, thể hiện bằng những câu trả lời điềm tĩnh, dung dị, khi được hỏi [“Các anh có nghĩ là mình đã làm được điều mà các anh đã đem cả tính mạng ra đổi không? [...] nước mà các anh giành lại được là nước Việt Nam bây giờ à?” - “Điều chúng tôi muốn không có gì là ghê gớm cả. Chúng tôi chỉ muốn một điều thế giới này không phải nhịn đói, quân đội nước ngoài không tàn phá đất và người Việt Nam”. “Chúng tôi mới chỉ kết thúc công việc của thời đại chúng tôi”²².

Đó cũng là cái nhìn của Kon-suk về những con người và sự kiện mà anh đã gặp: Võ Văn Lợi, Phạm Văn Quốc, ông cụ già Ê Đê, đứa trẻ chăn trâu và đàn trâu ung dung trên đường rừng. Đặc biệt, là về hai người gắn bó với anh nhiều nhất: người anh trai cùng cha khác mẹ: Nguyễn

Khải Hoàn - Choe - Kon - Chan, có biệt danh Sút môi hay Việt Cộng và cô gái Ê Đê anh đang yêu: Êban H’Liên.

Kon-suk không gọi tên sự việc hay tính chất, anh chỉ quan sát, chiêm nghiệm và đối thoại, hồi tưởng. Dòng tâm tưởng của nhân vật này luân chuyển trong hai không gian lồng ghép: Việt Nam - Hàn Quốc, vừa do ám ảnh (vô thức) vừa theo trường liên tưởng (ý thức) để cuối cùng hiểu thấu được đối tượng: rằng những người Việt mà anh đã gặp nhẩn nhục, can trường và bao dung biết bao, họ đối mặt với hoàn cảnh một cách điềm tĩnh, bởi vì họ có một điểm tựa tinh thần chắc chắn.

Chiến tranh là thảm họa ở đó, tất cả đều là nạn nhân, và chúng ta phải tìm cách quên nó đi. Kon-suk và cụ già làng Ê Đê đã nói lên điều ấy: “Cứ chìm ngập như thế thì sống sao nổi? Anh hãy thoát ra đi. Thời gian cũng đã qua lâu rồi mà. Tôi thấy tất cả đều đáng thương. Tất cả đều đã bị đặt dưới vòng quay của bánh xe chiến tranh mà thôi”. “Những người Đại Hàn cũng chẳng đáng thương sao? Nếu là một nước giàu có và hùng mạnh thì tại sao lại phải cầm súng cho Mỹ và xa quê hương, gia đình để đến tận cái đất nước xa xôi này? [...] Chúng ta vì giữ mảnh đất của mình mà không có cách nào khác, phải chiến đấu và phải chết; nhưng còn những người Đại Hàn, sao lại phải đến một đất nước không hề có quan hệ gì để rồi bị thương và chết?”²³.

Chiến tranh phơi ra cái hèn nhát, lệ thuộc và ác độc của con người. Kon-suk đã nhiều lần nghĩ thế khi tự vấn về quá khứ của chính mình (căm ghét người anh trai mang hai giòong máu Hàn - Việt, về hòa đám đông, nói dối mẹ) cùng quá khứ (chiến tranh Mỹ - Việt) và hiện tại (chiến tranh Iraq) của dân tộc mình. “Chúng ta, không một cái gì đến cùng”²⁴. “Quân đội Hàn Quốc có phải muốn đi là đi đâu ă?”²⁵. Sư đoàn Mãnh Hồ, trong có cha Kon-suk, đã thảm sát 137 người dân Ê Đê một cách vô cớ. Ý thức về

¹⁸ Thời gian ăn tôm hùm, tr.42.

¹⁹ Thời gian ăn tôm hùm, tr.46.

²⁰ Thời gian ăn tôm hùm, tr.56.

²¹ Thời gian ăn tôm hùm, tr.52-53.

²² Thời gian ăn tôm hùm, tr.106-107.

²³ Thời gian ăn tôm hùm, tr.240-241.

²⁴ Thời gian ăn tôm hùm, tr.55.

²⁵ Thời gian ăn tôm hùm, tr.272.

chiến tranh ở Kon-suk càng đậm sắc hơn, khi anh được cộng cảm với nỗi đau của Võ Văn Lợi: “Có một điều ghê gớm hơn cả việc chết mà chưa trả thù được đây. Cái chết hèn nhất. Mẹ và em tôi đã chết vì sự hèn nhất của tôi. Sau ngày đó, chưa bao giờ tôi ham muốn sống cả”²⁶, khi anh tiếp nhận lòng khoan dung của những người Ê-Đê còn sống sót, và đặc biệt, khi anh được trò chuyện cùng Phạm Văn Quốc, người con trai duy nhất còn sống sót trong một gia đình tham gia kháng chiến, nhờ đã được gửi đi học ở Triều Tiên.

Nhưng ở một phía khác, chiến tranh là hành vi tự chủ và có trách nhiệm, và từ đó chúng ta có thể rút ra bài học. Đó là cách giải thích của Lê Đức Thiện về chiến tranh với Che U và bạn của anh ta: “không được để cho bất cứ ai khinh thường mình”²⁷ và của Phạm Văn Quốc với Kon-suk: “Việc làm cho quân đội Hussein quý gỏi rất dễ. Nhưng phải làm cho nhân dân Iraq khuất phục chứ, điều đó là dễ được sao?”, “Điều tuyệt vọng phát sinh là thế hệ sau của các anh lại bước tiếp con đường của thế hệ trước”²⁸. “Trên cộng đồng quốc tế, đất nước các cậu vẫn chưa thuộc vào loại có thể có trách nhiệm được (...) Nước Việt Nam chúng tôi nghèo hơn nước các cậu rất nhiều nhưng là một nước đã hành động có trách nhiệm”²⁹; “Không biết các cậu nhận được gì từ Iraq, nhưng ngay bây giờ cũng có thể biết chắc chắn rằng các cậu sẽ mất một cái gì đó. Cái mất đầu tiên là phẩm giá của con người và cái mất tiếp theo là phẩm giá của quốc gia. Nếu để nghĩ đến những điều thuộc về phẩm giá thì các cậu như thế vẫn còn đơn giản lắm”³⁰.

Điểm nhìn của nhà văn

Cái nhìn của Hwang Suk Young có trùng khít với cái nhìn của các nhân vật? Có thể nói là không.

Trong khi để cho nhân vật nhìn, suy nghĩ, trò chuyện, và hiện diện với một khuôn mặt tâm lý đa diện, phức cảm, tác giả gần như không đứng hẳn về nhân vật nào, mà đã bay trên các nhân

vật, thậm chí đối thoại với các nhân vật. Không có nhân vật nào được xem là người đại diện, phát ngôn cho nhà văn.

Cái nhìn đầu tiên của Hwang Suk Young về chiến tranh mà chúng ta có thể nắm bắt được ngay là ở nhan đề: *Cái bóng của vũ khí*. Ở đây tác giả đã sử dụng hai biểu tượng lớn: *Cái bóng* và *vũ khí*, sức nén và tính hiển lộ của nhan đề dễ làm cho người đọc tưởng đây là một tiểu thuyết luận đề (roman à thèse), kỳ thực, khi đọc kỹ tác phẩm, sẽ thấy nhà văn gửi đến một thông điệp (message) và mở ra một không gian cho phép nhân vật và sự kiện cùng lên tiếng, trong đó, nhà văn cũng thỉnh thoảng góp vào những cái nhìn.

Thông điệp của nhà văn: Tại sao có cuộc chiến tranh Mỹ - Việt? Tại sao chúng ta (Việt - Mỹ - Hàn) tham chiến? Câu trả lời của các nhân vật có khác nhau (như đã nói trên) còn tác giả, với tư cách là người chứng, là trí thức thiên tả dân thân, là người đã từng xê dịch không gian văn hóa Hàn - Việt - Mỹ, đã nói, qua nhiều tình tiết trong tác phẩm của mình: vũ khí, biểu tượng của hủy diệt, là sản phẩm do con người làm ra, giờ đây không chỉ là phương tiện mà có thể là nguyên nhân gây ra chiến tranh: con người, cả kẻ chủ chiến, kẻ đồng minh và người tự vệ, tất cả đều phải nép mình xiêu lạc dưới cái bóng hủy diệt của vũ khí, bởi đây là cuộc chiến tranh thời hiện đại, nơi vũ khí đã là một sản phẩm công nghệ, được sản xuất và mua bán trên toàn thế giới.

Cái nhìn về chiến tranh như vậy, tất yếu gắn với một không gian đặc biệt: không gian chợ búa. Hwang Suk Young đã mở ra hai không gian chợ: chợ Việt (Chợ trời Hùng Vương) và chợ Mỹ (các PX). Ở đây, ông đưa ra một cái nhìn thứ hai về chiến tranh: khả năng trục lợi và nguy cơ tha hóa của con người. Gần như không kìm nén được mình, Hwang Suk Young đã nhiều lần trực tiếp phát ngôn. Với câu hỏi lặp đi lặp lại “PX là gì? (What is PX?), tác giả bộc lộ sự căm ghét và ghê sợ cái thế giới vật chất phồn tạp mang nhãn

²⁶ Thời gian ăn tôm hùm, tr.239.

²⁷ Thời gian ăn tôm hùm, tr.109.

²⁸ Thời gian ăn tôm hùm, tr.271, 272.

²⁹ Thời gian ăn tôm hùm, tr.274.

³⁰ Thời gian ăn tôm hùm, tr.282.

mác Mỹ ấy:

PX là gì? Là “Nơi một binh sĩ mỗi một với ít tờ dollar thấm máu có thể mua và sở hữu những giấc mơ sản xuất hàng loạt của các hãng công nghiệp.

PX là gì? Là nơi người ta có thể bán những vật phẩm thiết yếu thường ngày được sản xuất bởi một quốc gia sở hữu cái khả năng rải xuống một mảnh đất rộng 1 dặm, dài 1 phần tư dặm hơn một triệu mảnh thép, chỉ bằng một trái bom CBV. Một quốc gia có tài biến ba trăm hectare đất rừng thành một mảnh đất hoang tàn chỉ trong 4 phút, nơi không còn sinh vật nào có thể tồn tại.

PX là gì? Là gian nhà áp mái của Chú Sam, ông già xuất hiện tại các ngôi làng trên thế giới trong y phục Sao và Sọc với một con dao găm kiểu Roman trong tay, và tay kia khua một chiếc khiên khắc câu khẩu hiệu “Hoa Kỳ là quốc gia rộng lớn và vĩ đại nhất”. Nó là cửa hàng bách hóa của pháo đài kỵ binh, nơi gái điếm, các nguyên thủ và đám buôn lậu vũ khí thường ghé thăm, cùng bắt tay biến dân bản xứ thành những con rối nực cười, đầu độc họ không thương xót, và thám hiểm những ranh giới khoái lạc mới mẻ”³¹.

“Nguồn lực lợi tức to lớn ở chợ xá, doanh thu tăng vọt ở đô thị, và những hứng khởi cùng khoái lạc trong các ngõ hẻm đều ăn khớp về tỉ lệ với độ căng thẳng của cuộc chiến tranh. PX là một con ngựa gỗ hấp dẫn. Nó cũng là thứ vũ khí kiểu mới quyền lực nhất của Hoa Kỳ”³².

Hwang Suk Young cũng nhận ra những phức cảm, nghịch lý, trắng và đen trong những nhân vật của mình. Trong cái nhìn của ông, họ vừa chủ động vừa bị động, là thủ phạm nhưng cũng là nạn nhân. Một Ahn con người chức năng và

một Ahn biết nhục, một Ahn chia sẻ thân phận da vàng với người Việt và một Ahn đồng minh của Mỹ. Một Phạm Quyền ích kỷ thực dụng nhưng hết lòng với gia đình, biết yêu thương và mơ về một cuộc sống tốt đẹp: “Anh thích những thành phố cảng. Ta có thể mắc một chiếc võng lên bên cửa sổ, đón gió biển lùa vào và đọc một cuốn tiểu thuyết kỳ bí hay”. Một Phạm Minh, tham gia Mặt trận Dân tộc Giải phóng mà phải luôn tra vấn về hành vi bạo lực mà mình buộc phải làm...

Bang Hyun Suk đã mở đầu tác phẩm *Thời gian ăn tôm hùm* bằng những bậc bạch chân thành: “Cái mà tôi không hiểu là chính bản thân tôi, Việt Nam đã đánh thức tôi để nhận ra một trong những hình thức tồn tại của con người, dù là mờ ảo nhưng vô cùng mãnh liệt.

Tôi không thể nào quên được những cậu bé lùa đàn trâu về trên con đường núi ở Cao Bằng trong bóng chiều nhập nhoạng tối. Trong hình dáng phía sau của những cậu bé ngồi trên lưng trâu hứng trận mưa rào dữ dội trên đường trở về nhà ấy, đang tồn tại một hình thức căn bản nào đó của cuộc sống không thể xâm phạm”. Và “Tôi mong mình sẽ sống mà không có lỗi với người khác, không quá hối tiếc với bản thân”³³.

Cũng như Hwang Suk Young, Bang Hyun Suk không phát ngôn thay cho nhân vật, và ngược lại, không một nhân vật nào phát ngôn thay cho nhà văn, tuy nhiên, nếu cái nhìn của tác giả *Cái bóng của vũ khí* mang chất thực thi cái nhìn của tác giả *Thời gian ăn tôm hùm* bằng lăng chất thơ. Đôi khi Bang Hyun Suk phải huy động nhiều tưởng tượng để khắc họa các nhân vật (người anh lai Việt sát môi, người tình EBan H’ Liên) và tình huống: Tương giao ngôn ngữ

³¹ “A place where an exhausted soldier with a few blood- stained military dollars can buy and possess dreams mass-produced by industrial enterprises. A place where they sell the commodities used daily by a nation that possesses the skill to shower more than one million steel fragments over an area one mile wide by a quarter mile long with a single CBV bomb. A nation with the talent to turn a three - hundred - acre tract of jungle within four minutes into a defoliated wasteland where not a single plant or animal can survive. It’s the attic of Uncle Sam, the old man who put in appearances at villages of the world over garbed in the Stars and Stripes, a Roman - style dagger in hand as he brandishes a shield on which is etched the motto that “America is the world’s largest and greatest nation”. It is the general store of the cavalry fort, frequented by whores and ministers and arms smugglers who join hands in transforming the natives into ridiculous marionettes, relentlessly intoxicating them and exploring new frontiers of lewdness” p.47.

³² “The vast purchasing power in the market, the booming business in the city, and the enthusiasm and ecstasy in the back alleys are all in proportion to the intensity of the war. The PX in an attractive wooden horse. Also it is america’s most powerful new - model weapon” p.47-48.

³³ *Lời tác giả*, tr.5-6.

(dịch), âm ảnh mưa (Thiên) cuộc đối thoại nhiều kịch tính trong đồn công an, đêm giỗ bi thiết làng Ê Đê (“ngày giỗ Đại Hàn”)... Nếu cái nhìn của Hwang Suk Young thiên về cảm quan xã hội - lịch sử thì cái nhìn của Bang Hyun Suk thiên về văn hóa. Bằng những nét phác nhẹ, tác giả *Thời gian ăn tôm hùm* đã miêu tả cái văn hóa ông chủ, hãnh tiến của những kẻ giàu mới nổi người Hàn Quốc trong môi trường đầu tư của họ ở Việt Nam, cũng như thói nóng nảy thô bạo của người Hàn Quốc bên cạnh sự nhẫn nhịn điềm đạm của người Việt. Qua nhân vật, tác giả nói lên quan niệm của mình về các phạm trù đạo đức, xã hội: cao thượng và thấp hèn, vấn đề tự chủ và lệ thuộc, vấn đề giàu nghèo... để nói rằng, một xã hội phát triển về vật chất chưa phải đã phát triển về văn hóa.

Điểm nhìn của người đọc

Đọc lại hai tác phẩm này trong thập kỷ đầu của thế kỷ XXI, người đọc (Nguyễn Thị Thanh Xuân) tưởng như quay ngược lại với một quãng đời quá vắng.

Người đọc hai tác phẩm này đã sinh ra và lớn lên ở Quảng Nam (1955-1965), Đà Nẵng (1965-1973), học đại học và làm việc ở Sài Gòn (1973-nay), dạy học ở Seoul (2008-2010).

Cuộc chiến tranh Mỹ - Việt là một vết hằn của tuổi thơ, khi sống trong vùng nông thôn xôi đậu, nhìn thấy hàng rào áp chiến lược giăng sát bên nhà mình và những cái chết nổi da xáo thịt trong họ hàng mình. Sân bay Đà Nẵng, chợ trời Hùng Vương, các sở Mỹ và PX Mỹ là một không gian xao xác ngồn ngồn những yếu tố lạ, ngang nhiên và thô bạo. Ký ức về cái ác của lính Park Jung Hee nghe từ lời kể và cái chết của người bố chồng là chính trị viên tiểu đoàn quân giải phóng 1967, trong trận giáp chiến với quân Hàn Quốc.

Người đọc cũng đã có dịp quan sát Hàn Quốc, từ sinh viên, học đường Hàn Quốc, không gian đô thị, không gian nông thôn và những cuộc hôn nhân Hàn Việt. Tất cả những gì được viết trên đây là những giao cắt về trải nghiệm, về hiểu biết, về thẩm mỹ, về giới. Cũng như Hwang Suk Young và Bang Hyun Suk, điểm nhìn của người viết cũng là **điểm nhìn của nạn nhân,**

của người chứng, của người làm văn chương.

Là người trải nghiệm cuộc sống và là người phân tích văn bản văn học, người đọc nhận ra cái nhu cầu **nhìn lại** và **tra vấn** không ngừng của những người trí thức hôm nay, đặc biệt là các nhà văn có lương tri. *Cái bóng của vũ khí* và *Thời gian ăn tôm hùm* được viết dưới thôi thúc của ý thức nhận diện lại lịch sử. Ở đó, người viết, người đọc và các nhân vật đều phải đi qua một hành trình nhận thức dài, trong Việt Nam - chiến tranh, và Việt Nam - hòa bình, trong sự tương tác không ngừng với con người Việt Nam - Hàn Quốc, trong sự quy chiếu không ngừng với tâm cảnh của chính mình, để nhận ra mình và dân tộc mình cần sám hối. Như vậy, đối tượng của cuộc nhìn lại và tra vấn là chiến tranh, chiến tranh trong vòng xoáy và giao cắt của lịch sử (chiến tranh Mỹ - Việt), của văn hóa (giao lưu Hàn - Việt), nhưng đối tượng của cuộc nhìn lại và tra vấn cũng là chính mình, (một cá thể bên cạnh những cá thể khác), là dân tộc mình, (một cộng đồng bên cạnh những cộng đồng khác trên thế giới này). Đôi mắt của Hwang Suk Young và Bang Hyun Suk, hai nhà văn lớn, từng dần thân cho lý tưởng tự do dân chủ tại quê hương mình, đã nhìn xuyên qua những cái phồn tạp ngồn ngang của thời cuộc để nhận ra gốc rễ của cuộc chiến hôm qua và những vấn đề mà hai dân tộc Hàn Việt phải đối mặt hôm nay.

Sám hối để làm gì? Để tha thứ cho người và tha thứ cho chính mình, hầu có thể bước tới với một tâm thế bình an, hòa ái. Và như vậy, *Cái bóng của vũ khí* và *Thời gian ăn tôm hùm* hướng đến sự hòa giải như là một nhu cầu thiết yếu của những dân tộc lành mạnh: hòa giải qua công việc, hòa giải qua lòng bao dung và dứt bỏ.

Dưới cái nhìn của người đọc, Hwang Suk Young đã nén chặt và ủ kín chủ đề sám hối hòa giải trong tư tưởng bao trùm của tác phẩm, trong khi đó, Bang Hyun Suk trao chìa khóa hòa giải cho một số nhân vật của mình (Võ Văn Lợi, Phạm Văn Quốc và Éban H'Liên).

Khi công bố *Cái bóng của vũ khí* và *Thời gian ăn tôm hùm*, Hwang Suk Young và Bang Hyun Suk đều ở vào tuổi 42. Thời điểm từ 1985 đến 2003 là giai đoạn Hàn Quốc và Việt Nam

đều trải qua những chuyển động lớn về xã hội: Hàn Quốc vượt khỏi thể chế độc tài sau 18 năm cầm quyền của Park Chung Hee, Việt Nam bước ra khỏi thời kỳ bao cấp về kinh tế.

Cách nhau một thế hệ, hai nhà văn này đều là những nhà văn dẫn thân. Tồn sinh giữa đời,

với họ, không hề là một khắc khoải siêu hình như nhân vật Hamlet (“To be or not to be”) mà là một tra vấn trong hành trình đi giữa lòng dân tộc, thời đại và nhân loại: *Tôi là ai? Tôi tồn tại khi nào? Tôi tồn tại ở đâu?* Họ đã hành động như một công dân và sáng tạo như một nghệ sĩ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

D. Bergez, P. Barbéris, P.-M. de Biasi, M. Marini, G. Valency (1996), *Introduction aux Méthodes critiques pour l'analyse littéraire* [La critique thématique, par Daniel Bergez, p85-121], Paris: Dunod.

TÁC PHẨM TRÍCH DẪN

1. Hwang Suk Young (1994), *The Shadow of Arms*, Translated by Chun Kyung-Ja, With a Foreword by Paid Nak-Chung, East - Asia Program, Cornell University Ithaca, New York 14853-7601. (Những đoạn trích là do người viết dịch từ bản tiếng Anh này).
2. Bang Hyun Suk (2005), *Thời gian ăn tôm hùm*, Hà Minh Thành dịch, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.